

Mẫu số 3.1: Công bố thông tin định kỳ về tình hình tài chính

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN ĐỨC LONG GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 28/CV-DLG

Gia Lai, ngày 31 tháng 03 năm 2025

V/v: Công bố thông tin về tình hình tài
chính

Kính gửi: Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội
Nhà đầu tư sở hữu trái phiếu

Căn cứ quy định tại Thông tư số 76/2024/TT-BTC ngày 06/11/2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, Công ty cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai gửi nội dung công bố thông tin định kỳ về tình hình tài chính như sau:

1. Thông tin về doanh nghiệp

- Tên doanh nghiệp: Công ty cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 5900415863 do Sở Kế hoạch đầu tư tỉnh Gia Lai cấp, thay đổi lần thứ 34 ngày 06/01/2025.
- Địa chỉ trụ sở chính: 90 Lê Duẩn, P. Phù Đồng, TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai,
- Số điện thoại: (84-269) 3748 367, Fax: (84-269) 3747 366,
- Địa chỉ thư điện tử: duclong@duclonggroup.com
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty cổ phần
- Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính: Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế
- Mã số thuế: 5900415863

2. Tình hình tài chính:

- Kỳ báo cáo: kỳ báo cáo năm 2024 (từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024).
- Các chỉ tiêu tài chính cơ bản của doanh nghiệp trong kỳ báo cáo:

(Nguồn báo cáo: BCTC hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY)



Chỉ tiêu	Kỳ trước 31/12/2023	Kỳ báo cáo 31/12/2024
1. Vốn chủ sở hữu (đồng)	527.514.845.926	751.873.345.995
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	2.993.097.200.000	2.993.097.200.000
- Các quỹ trích từ lợi nhuận sau thuế	56.707.345.287	56.707.345.287
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(2.664.379.511.213)	(2.456.466.005.020)
- Chênh lệch đánh giá lại tài sản		
- Chênh lệch tỷ giá	6.703.405.604	0
- Lợi ích cổ đông không kiểm soát	135.386.406.248	158.534.805.728
2. Tổng số nợ phải trả (đồng)	4.524.434.306.651	3.596.496.122.813
- Nợ vay ngân hàng	2.378.901.637.554	1.880.865.076.955
- Nợ vay từ phát hành trái phiếu	432.273.219.456	417.273.219.456
+ Trái phiếu chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước	431,898,719,456	416,898,719,456
+ Trái phiếu chào bán ra công chúng tại thị trường trong nước	374.500.000	374.500.000
+ Trái phiếu chào bán ra thị trường quốc tế	0	0
- Nợ phải trả khác	1.713.259.449.641	1.298.357.826.402
Phải trả người bán ngắn hạn	317.348.027.284	208.018.993.735
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước, Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	145.110.769.347	107.015.987.960
Chi phí phải trả ngắn hạn	509.557.976.546	313.723.889.789
Phải trả ngắn hạn khác	741.242.676.464	669.598.954.918
3. Cơ cấu vốn (lần):		
- Hệ số nợ phải trả/Tổng tài sản	0,9	0,8
- Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	8,6	4,8
4. Khả năng thanh toán (lần):		
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (tài sản ngắn hạn/nợ ngắn hạn)	0,4	0,7
- Hệ số thanh toán nhanh ((tài sản ngắn hạn – hàng tồn kho) / nợ ngắn hạn)	0,3	0,7
- Hệ số thanh toán lãi vay (lợi nhuận trước thuế và lãi vay/lãi vay)	(0,6)	1,9
5. Dư nợ trái phiếu đã phát hành/vốn chủ sở hữu (lần):		
- Hệ số tổng dư nợ trái phiếu doanh nghiệp/vốn chủ sở hữu	0,8	0,6
- Hệ số dư nợ trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ/vốn chủ sở hữu	0,8	0,6
6. Lợi nhuận (đồng):		
- Lợi nhuận/Lỗ trước thuế	(561.817.201.897)	261.095.427.439
- Lợi nhuận/Lỗ sau thuế trong năm tài chính	(578.740.031.199)	244.031.208.456
- Lỗ lũy kế (nếu có)	(2.069.778.374.063)	(2.664.379.511.213)

004
CÔNG
CỔ P
TẬP Đ
ĐỨC L
GIA
EIKU

Chỉ tiêu	Kỳ trước 31/12/2023	Kỳ báo cáo 31/12/2024
7. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời (%):		
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	(0,1)	0,1
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	(1,1)	0,3
8. Các chỉ tiêu an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn vốn theo quy định của pháp luật chuyên ngành (doanh nghiệp kinh doanh bất động sản, tổ chức tín dụng, công ty chứng khoán...) (nếu có)	-	-

3. Ý kiến của kiểm toán đối với báo cáo tài chính báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán đủ điều kiện:

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai tại ngày 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Chúng tôi xin lưu ý người đọc đến Thuyết minh số 38 Phần thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất: Tại ngày 31/12/2024, khoản lỗ lũy kế hợp nhất của Công ty là 2.456.466.005.020 đồng, tại ngày này các khoản nợ ngắn hạn của Công ty đã vượt quá tổng tài sản ngắn hạn của Công ty là 579.838.027.623 đồng. Các điều kiện này cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Tuy nhiên, Công ty vẫn đang trong quá trình đàm phán về kế hoạch giãn nợ, trả nợ cho ngân hàng trong giai đoạn 2025 - 2026, cũng như các khoản phải trả đến hạn khác, phần lớn các khoản nợ quá hạn của Công ty với các tổ chức tín dụng đều có tài sản đảm bảo. Ban Tổng Giám đốc Công ty cũng đề ra kế hoạch cải thiện hoạt động kinh doanh trong thời gian tới: đầu tư, hợp tác kinh doanh vào các Công ty, dự án hiệu quả cũng như xử lý các tài sản đảm bảo, bảo lãnh để Công ty có thể tiếp tục hoạt động. Theo đó, Ban Tổng Giám đốc Công ty khẳng định tình hình hoạt động kinh doanh vẫn đang dần ổn định, được cải thiện và tin tưởng rằng việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 trên cơ sở giả định hoạt động liên tục là phù hợp.

Ý kiến kiểm toán của chúng tôi không liên quan đến vấn đề cần nhấn mạnh này.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 đã được kiểm toán bởi một Công ty kiểm toán độc lập khác và đưa ra ý kiến ngoại trừ về Báo cáo này vào ngày 30/03/2024 về:

- Công ty chưa đánh giá khả năng thu hồi theo thực tế của các khoản cho vay ngắn và dài hạn tại ngày 31/12/2023 là 211.309.954.412 đồng. Tuy vậy, các khoản cho vay ngắn hạn và dài hạn tại 31/12/2023 đã được Công ty thu hồi, bổ sung các tài sản đảm bảo hay trích lập dự phòng đầy đủ trong năm 2024.

- Khả năng hoạt động liên tục liên quan đến khoản lỗ thuần lũy kế và các khoản nợ ngắn hạn của Công ty đã vượt quá tổng tài sản ngắn hạn. Các vấn đề này được trình bày tại đoạn “Vấn đề cần nhấn mạnh” như trên

Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung, tính chính xác và đầy đủ của thông tin công bố nêu trên./.

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ họ tên)

Đỗ Thành Nhân

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



Nguyễn Tường Cột

